TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 206/2017/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 14 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 193/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Bà **Ngô Thị Nhật V.**, sinh năm 1992.

Ông **Trần Minh H.**, sinh năm 1986.

Cùng trú tại địa chỉ: Số 39 - NKT, quận HC, Tp ĐN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Ngô Thị Nhật V.**, sinh năm 1992.

Ông **Trần Minh H.**, sinh năm 1986.

Cùng trú tại địa chỉ: Số 39 - NKT, quận HC, Tp ĐN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Ngô Thị Nhật Vy và ông Trần Minh Hiếu thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Bà Ngô Thị Nhật V. và ông Trần Minh H. có 01 con chung tên là Trần Minh T., sinh ngày 03/8/2012. Ly hôn ông Trần Minh H. sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Minh T., bà Ngô Thị Nhật V. không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* bà Ngô Thị Nhật V. và ông Trần Minh H. phải chịu nhưng được khấu trừ vào 300.*000đ (ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí HN&GĐ sơ thẩm ông H., bà V. đã nộp theo biên lai thu số 009487 ngày 19/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải

Nơi nhận:
- *Các đương sự (theo đ/c);*
- *VKSND q.Hải Châu;*
- *UBND p.HCB, q.HC;*
- *Chi cục THADS q.Hải Châu;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án, TH.*